

Số: 2763/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội
tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;
- Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05/4/2016;
- Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;
- Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;
- Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội;
- Căn cứ Quyết định số 2055/QĐ-HĐND ngày 12/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Sơn La;
- Căn cứ Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Sơn La;
- Căn cứ Quyết định số 3323/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La;
- Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-SLĐTBXH ngày 04/03/2019 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Sơn La;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 252/TTr-SLĐTBXH ngày 07/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Giao chỉ tiêu nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Sơn La, cụ thể như sau:

1. Quy mô: Tổng số đối tượng nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh là 270 đối tượng, trong đó:

- Đối tượng trẻ em mồ côi: 90 người.
- Đối tượng người cao tuổi: 100 người.
- Đối tượng người khuyết tật và đối tượng khác: 80 người.

2. Lộ trình thực hiện tiếp nhận nuôi dưỡng đối tượng

- Năm 2020: 170 đối tượng, trong đó:
 - + Đối tượng trẻ em mồ côi: 80 người.
 - + Đối tượng người cao tuổi: 50 người.
 - + Người khuyết tật và đối tượng khác: 40 người.
- Năm 2021: 230 đối tượng, trong đó:
 - + Đối tượng trẻ em mồ côi: 90 người.
 - + Đối tượng người cao tuổi: 80 người.
 - + Người khuyết tật và đối tượng khác: 60 người.
- Năm 2022: 270 đối tượng, trong đó:
 - + Đối tượng trẻ em mồ côi: 90 người.
 - + Đối tượng người cao tuổi: 100 người.
 - + Người khuyết tật và đối tượng khác: 80 người.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Lao động -Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính xây dựng kế hoạch bổ sung kinh phí; Đề án xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KGVX Phương., 08 bản.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thủy